

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán E-Việt (EVS) là một Công ty chứng khoán được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 93/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16 tháng 05 năm 2008.

Hoạt động chính của Công ty là cung cấp các dịch vụ chứng khoán bao gồm: môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác và lưu ký chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại tầng 7, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm...)

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch)

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...)

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2008
1	Cơ cấu tài sản	%	
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		26,56%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		73,44%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		17,23%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		82,77%
3	Khả năng thanh toán	Lần	
	- Khả năng thanh toán nhanh		4,26
	- Khả năng thanh toán hiện hành		4,26
4	Tỷ suất lợi nhuận	%	
	- Tỷ suất lợi nhuận /Tổng tài sản		(5,16%)
	- Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu thuần		(91,56%)
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn		(4,99%)

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty đã không đạt được các kế hoạch đề ra do tình hình thị trường có nhiều biến động, gây bất lợi, khó khăn cho hoạt động của Công ty, đặc biệt là Công ty mới được thành lập và hoạt động.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Mặc dù là một công ty mới thành lập và hoạt động trong một bối cảnh kinh tế đầy khó khăn và thách thức nhưng Công ty vẫn quyết tâm dần hoàn thiện đội ngũ cán bộ quản lý, cũng như đội ngũ nhân

viên. Vì vậy, hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định, chính sách pháp luật và của các cơ quan quản lý Nhà nước.

Bên cạnh đó, Công ty không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm phục vụ khách hàng với các tiện ích tốt nhất.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với đội ngũ lãnh đạo đoàn kết, quyết đoán, với lực lượng CBNV trẻ, nhiệt tình, năng động và giàu sức sáng tạo. Với những chiến lược phát triển được hoạch định cụ thể và với những quyết sách sáng tạo, chúng tôi tin tưởng rằng trong tương lai, EVS có một triển vọng phát triển hết sức khả quan.

Với mục tiêu:

- Phát triển đa dạng các loại hình sản phẩm dịch vụ của một công ty chứng khoán hiện đại.
- Mở rộng mạng lưới khách hàng, đồng thời, duy trì sự hài lòng và gắn bó của khách hàng với EVS.
- Giữ vững sự tăng trưởng và tình hình tài chính lành mạnh.

Chúng tôi đã đặt ra cho mình những kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Thực hiện định hướng điều hành một EVS **an toàn – tin cậy – chuyên nghiệp và công nghệ vượt trội**.
- Ngoài việc mở rộng địa bàn hoạt động, phát triển mạng lưới hoạt động, EVS sẽ tập trung nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ và đảm bảo từng bước hoàn thiện.
- Phải đảm bảo an toàn trong hoạt động, tăng trưởng và phát triển bền vững; đảm bảo tuân thủ các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

Mã số	Tài sản	31/12/2008
100	A Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	24.929.367.473
110	I Tiền	13.789.249.599
111	1 Tiền mặt tại quỹ	98.995.213
112	2 Tiền gửi ngân hàng	11.035.386.020
113	3 Tiền đang chuyển	1.086.367.200
114	4 Tiền gửi của người đầu tư về giao dịch chứng khoán	1.568.501.166
120	II Các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn và đầu tư ngắn hạn khác	7.631.713.375
123	3 Đầu tư ngắn hạn	7.631.713.375
124	- Đầu tư ngắn hạn của Công ty chứng khoán	7.631.713.375
130	III Các khoản phải thu	3.367.207.548
133	3 Phải thu của tổ chức phát hành chứng khoán hoặc bảo lãnh phát hành chứng khoán	20.000.000
134	4 Ứng trước cho người bán	3.080.707.548
136	6 Phải thu nội bộ	266.500.000

150	V Tài sản lưu động khác	141.196.951
151	1 Tạm ứng	89.000.000
152	2 Chi phí trả trước	4 52.196.951
200	B Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	9.017.678.035
210	I Tài sản cố định	4.473.746.108
211	1 Tài sản cố định hữu hình	4.012.547.558
212	- Nguyên giá	4.260.981.937
213	- Giá trị hao mòn lũy kế	(248.434.379)
217	3 Tài sản cố định vô hình	461.198.550
218	- Nguyên giá	507.302.375
219	- Giá trị hao mòn lũy kế	(46.103.825)
240	IV Tài sản dài hạn khác	4.543.931.927
241	1 Kỹ quỹ, ký cược dài hạn	2.437.695.970
242	2 Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	120.000.000
243	3 Tài sản dài hạn khác	1.986.235.957
250	Tổng cộng tài sản	33.947.045.508
Nguồn vốn		
300	A Nợ phải trả	5.849.754.324
310	I Nợ ngắn hạn	5.849.754.324
318	6 Phải trả người bán	306.331.107
323	9 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	11.039.300
324	10 Phải trả nhân viên	205.272.374
325	11 Chi phí phải trả	1.660.056.745
328	14 Phải trả phải nộp khác	5.503.130
400	B Nguồn vốn chủ sở hữu	28.097.291.184
410	I Vốn góp ban đầu	35.100.000.000
412	2 Vốn góp cổ phần	35.100.000.000
430	III Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	(7.002.708.816)
438	4 Lợi nhuận chưa phân phối	(7.002.708.816)
450	Tổng cộng nguồn vốn	33.947.045.508

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số	Chỉ tiêu	31/12/2008
006	6 Chứng khoán lưu ký của thành viên trong nước	3.888.340.000
007	6.1 Chứng khoán giao dịch thành viên trong nước	3.888.340.000

009 - Chứng khoán giao dịch của người đầu tư thành viên trong nước 3.888.340.000

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008

Mã số	Chỉ tiêu	31/12/2008
01	1 Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán	7.666.331.346
02	Doanh thu môi giới chứng khoán cho người đầu tư	59.678.668
03	Doanh thu hoạt động tự doanh chứng khoán (*)	2.719.718.538
09	Doanh thu về vốn kinh doanh	4.886.934.140
11	2 Các khoản giảm trừ doanh thu	18.295.742
12	3 Doanh thu thuần	7.648.035.604
13	4 Thu lãi đầu tư	144.000.000
14	5 Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán và lãi đầu tư	7.792.035.604
15	6 Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	10.657.838.576
20	7 Lợi nhuận gộp	(2.865.802.972)
30	8 Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.136.905.844
40	9 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chứng khoán	(7.002.708.816)
60	11 Tổng lợi nhuận trước thuế	(7.002.708.816)
61	12 Lợi nhuận tính thuế	(7.146.708.816)
70	13 Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-
80	14 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(7.002.708.816)

(*) Là doanh thu đầu tư tài chính do công ty ủy thác cho các cá nhân đầu tư.

V. BÀN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán.
- Ý kiến kiểm toán độc lập:
 “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề trên và ảnh hưởng của chúng, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán E -Việt tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.”

2. Kiểm toán nội bộ

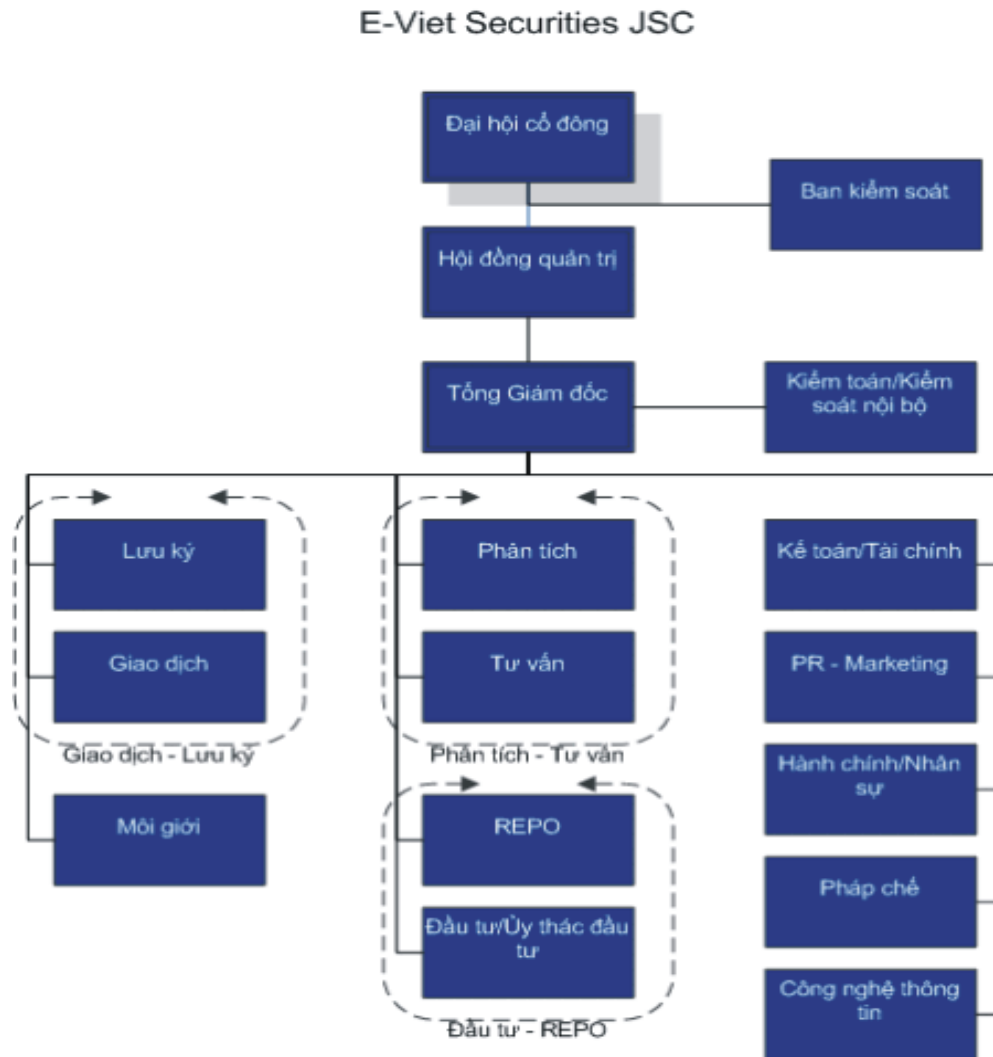
- Ý kiến kiểm toán nội bộ
 - Tất cả hoạt động của EVS đều phù hợp với Giấy phép thành lập và hoạt động và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
 - Báo cáo tài chính năm 2008 đã được Công ty kiểm toán độc lập xác nhận, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2008 của EVS tại ngày 31 tháng 12 năm 2008.
 - Các báo cáo tài chính, sổ sách kế toán và chứng từ được lập phù hợp với Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống kế toán các công ty chứng khoán hiện hành và tuân thủ các quy định pháp lý của cơ quan quản lý Nhà nước liên quan.
- Các nhận xét đặc biệt: không có.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty: không có;
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần do tổ chức, công ty nắm giữ: không có;
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không có;
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: không có.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- Cơ cấu tổ chức của công ty:



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

ST T	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Chức vụ	Đơn vị làm việc	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ					
1.	Nguyễn Hữu Quang	23/02/1972		Hà Nội	Số 9 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Tổng Giám đốc	Công ty CPCK E-Việt	Thạc sỹ kinh tế
2.	Trần Thị		24/05/1968	Hà Nội	Số 18, ngõ	Trưởng	Phòng	Cử nhân

	Thu Hà				434, phố Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	phòng	Giao dịch-Lưu ký	Tài chính-Kế toán
3.	Nguyễn Hồng Nghị	14/09/1976		Hà Nội	Số 3 Nguyễn Khắc Cẩn, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Phó phòng	Phòng Giao dịch-Lưu ký	Cử nhân Luật
4.	Đỗ Anh Vũ	26/10/1980		Hà Nội	4 ngõ Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Phó phòng	Phòng Môi giới	Thạc sỹ kinh tế
5.	Nguyễn Huyền Trang		20/07/1981	Hà Nội	10 ngõ Hòa Bình 6 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Phó phòng	Phòng Giao dịch-Lưu ký	Cử nhân quản lý kinh doanh
6.	Lê Hồng Hạnh		01/10/1979	Hà Nội	90 Tiền Phong, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Trưởng phòng	Phòng Kế toán	Cử nhân kinh tế
7.	Đoàn Vĩnh Nam	11/08/1977		Hà Nội	Khu TT Trường ĐH Thương mại, Tổ 46, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	Phó phòng	Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp	Thạc sỹ khoa học quản lý
8.	Bùi Anh Văn	17/01/1978		Hà Nội	Trung Hòa, Dân Hòa, Thanh Oai, Hà Nội	Phó phòng	Phòng Công nghệ thông tin	Kỹ sư Công nghệ thông tin
9.	Nguyễn Thủy Chi		25/08/1979	Hà Nội	3/67 Cầm Hội, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Phó phòng	Phòng Hành chính-Nhân sự	Cử nhân quản trị kinh doanh
10.	Nguyễn Hữu Dũng	06/04/1977		Hà Nội	Số 9 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Trưởng phòng	Phòng Phân tích	Thạc sỹ kinh tế

- Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: không có.
- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc: EVS chi trả một mức lương hợp lý và rất cạnh tranh cho Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trung cao cấp theo năng lực và thành tích công việc. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc còn hưởng các quyền lợi khác như bảo hiểm, được cấp xe công vụ...
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:
 Tổng số nhân viên tính đến ngày 31/12/2008 là: 35 người.
 Các chính sách đối với người lao động: Ý thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong việc tồn tại và phát triển nên tại EVS chúng tôi đã và đang cố gắng hoàn thiện bộ máy nhằm duy trì và phát triển đội ngũ nhân sự ngày càng chuyên nghiệp để phục vụ khách hàng một cách hiệu quả nhất. Khi xây dựng chế độ tiền lương và các chính sách dành cho người lao động, chúng tôi luôn mong muốn rằng sẽ tạo mọi điều kiện cho người lao động an tâm, gắn bó lâu dài với Công ty. Vì vậy EVS có chính sách tiền lương và các chế độ khá hợp lý đối với người lao động như thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm theo quy định như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ khác. Ngoài các chế độ trên, chúng tôi luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động thể hiện qua các chính sách như thăm hỏi CBNV và người nhà khi bị ốm đau, bệnh tật; tặng quà và tổ chức cho CBNV nhân ngày sinh nhật và nhân ngày kết hôn. EVS luôn trân trọng những người có kinh nghiệm làm việc trong ngành tài chính, chính vì vậy tại EVS có những chính sách riêng dành cho đối tượng này như chính sách đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng...

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: không có.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Đến thời điểm cuối năm 2008, Hội đồng quản trị EVS bao gồm 03 thành viên (không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập) và Ban Kiểm soát EVS bao gồm 01 thành viên, cụ thể:

- Hội đồng quản trị:
 - Chủ tịch HĐQT: Ông Nguyễn Tuấn Dương
 - Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Hữu Quang (đại diện cổ đông pháp nhân – Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Phát)
 - Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Văn Dũng.

Mặc dù năm 2008 là năm đầy khó khăn, thử thách nhưng các thành viên của Hội đồng quản trị luôn sát sao chỉ đạo hoạt động của Công ty, không nản lòng trước những thách thức của thời đại, đã đưa ra được những chủ trương, quyết sách bảo đảm hoạt động của Công ty và nhằm phát triển công ty.

Mặc dù chưa tiến hành thành lập các tiểu ban nhưng Hội đồng quản trị EVS đã có những bước chuẩn bị về nhân sự, tổ chức hoạt động cho các lĩnh vực này để có thể triển khai thực hiện cho năm tới.

- Ban Kiểm soát:
 - Bà Trịnh Thị Hương Mai

Năm 2008, Ban Kiểm soát luôn đảm bảo thực hiện đúng và hiệu quả các nhiệm vụ của Ban thông qua việc không chỉ theo dõi chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty mà còn phối hợp với các bộ phận chức năng tiến hành những đợt kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tại các phòng, ban để đưa ra những nhận xét, kiến nghị hợp lý, góp phần đảm bảo hoạt động của EVS an toàn và hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan quản lý Nhà nước liên quan.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: HĐQT, Ban Kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại Hội cổ đông từng thời kỳ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT:

STT	Tên thành viên HĐQT	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Phát	1.100.000	31,34%
2	Nguyễn Tuấn Dương	1.435.000	40,88%
3	Nguyễn Văn Dũng	750.000	21,37%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1. Cổ đông trong nước:

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Phát	1.100.000	31,34
2	Nguyễn Tuấn Dương	1.435.000	40,88
3	Nguyễn Văn Dũng	750.000	21,37
4	Trịnh Thị Hương Mai	125.000	3,56

5	Nguyễn Tuấn Ngọc	30.000	0,85
6	Trần Ngọc Thiềm	20.000	0,57
7	Lê Thành Công	50.000	1,42
Tổng cộng		3.510.000	100

2.2. Cổ đông nước ngoài: không có.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN E-VIỆT
Tổng Giám đốc